

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHONG THỔ
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 109/2024/HS-ST

Ngày: 09 - 9 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHONG THỔ, TỈNH LAI CHÂU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Huệ;

Các hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Văn Thế

Ông Lý Quang Minh

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Khuyên - Thư ký TAND huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Xuân - Kiểm sát viên.

Trong ngày 09 tháng 9 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 109/2024/TLST-HS ngày 16 tháng 8 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 109/2024/QĐXXST-HS, ngày 29 tháng 8 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Tẩn San M; sinh năm: 1984, tại huyện P, tỉnh Lai Châu; Nơi cư trú: bản M, xã M, huyện P, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: làm ruộng; Trình độ học vấn: không biết chữ; Dân tộc: Dao; Giới tính: nữ; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Tẩn Phủ Heng (đã chết); Con bà: Tẩn Lở M1, sinh năm 1954; Chồng: Phùng Sần H, sinh năm 1986; Con: bị cáo có 03 con; con lớn nhất sinh năm 2004, con nhỏ nhất sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/4/2024 đến ngày 29/4/2024, sau đó áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã M, huyện P cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Tẩn Sài X; sinh năm: 1961, tại huyện P, tỉnh Lai Châu; Nơi cư trú: bản M, xã M, huyện P, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: làm ruộng; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Dân tộc: Dao; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Tẩn Phủ Dừng (đã chết); Con bà: Phàn Lở M2, sinh năm 1931; Vợ: Lý Tả M3 (đã chết); Con: có 04 con; con lớn nhất sinh năm 1986, con nhỏ nhất sinh năm 2003; Tiền án, tiền sự: không; Tiền án: không; Tiền sự: có 01 tiền sự, ngày 24/4/2023, Trưởng Công an huyện P ra

Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 28/QĐ-XPHC xử phạt Tẩn S số tiền 3.000.000 đồng về hành vi “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, bị cáo thi hành xong quyết định xử phạt ngày 24/4/2023. Hiện chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính;

3. Họ và tên: Phùng Lao T; sinh năm: 1997, tại huyện P, tỉnh Lai Châu; Nơi cư trú: bản M, xã M, huyện P, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: làm ruộng; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Dao; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Phùng Chin H1, sinh năm 1966; Con bà: Phàn Tả M4, sinh năm 1965; Vợ: Phàn San M5, sinh năm 1998; Con: 03 con; con lớn nhất sinh năm 2017, con nhỏ nhất sinh năm 2022; Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/4/2024 đến ngày 29/4/2024, sau đó áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã M, huyện P, tỉnh Lai Châu cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

* *Người bào chữa cho các bị cáo là:* Bà Nguyễn Thị N - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh L. (*có mặt*)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ ngày 19/4/2024, Tẩn San M, sinh ngày 09/12/1984 trú tại bản M, xã M, huyện P đi chợ phiên tại xã V, huyện P để mua thuốc chữa bệnh cho lợn. Khi đi bản H, xã P, huyện P, M gặp một người đàn ông dân tộc Mông không rõ lai lịch nói có thể sử dụng Heroine chữa bệnh tiêu chảy cho lợn. M đã mua của người đàn ông đó 01 gói Heroine (*được gói bằng mảnh nilon màu hồng*) giá 150.000 đồng. Mua được H2, M mang về nhà cầu một ít pha vào nước cho lợn uống. Số Heroine còn lại, M cất giấu ở tủ quần áo trên tầng 2.

Khoảng 17 giờ, ngày 19/4/2024, Tẩn Sài X1, sinh ngày 25/5/1961, trú tại bản Mồ Sỉ San, xã M, huyện P đang ở nhà thì nhận được điện thoại của Phùng Lao T, sinh ngày 15/9/1997 là người cùng bản. Tả nhờ X1 đến cùng cho gia đình T, X1 đồng ý. Sau đó, T điều khiển xe mô tô Honda Wave S, biển kiểm soát 25P1-024.73 là xe của T để đi đón X1. Khi gặp T, X1 nói không đủ tiền mua ma túy và muốn T ứng trước 50.000 đồng (*tiền thuê làm lễ cúng*) để mua ma túy sử dụng, T đồng ý, X1 bảo T đi về nhà trước khi nào mua được ma túy sẽ gọi Tả đến đón. X1 một mình đi bộ đến nhà Tẩn S, thấy M đang ở dưới bếp, X1 hỏi M có H2 không bán lại cho X1 một ít, M đồng ý. X1 lấy số tiền 150.000 đồng (*trong đó có 50.000 đồng là tiền T đưa cho X1, 100.000 đồng là tiền của X1*) đưa cho M. Mấy nhận tiền rồi đi lên tầng 2 lấy gói Heroine để ở tủ quần áo

bán cho X1. Mua được ma túy, X1 gọi điện thoại báo T đến đón. Sau đó, T điều khiển xe mô tô Honda Wave S, biển kiểm soát 25P1-024.73 đến đón X1 về nhà. Đến 17 giờ 30 phút cùng ngày, Tẩn S và Phùng Lao T đang ở bản M, xã M, huyện P thì bị Công an xã M phát hiện, bắt quả tang; vật chứng thu giữ của X1 là 01 gói Heroine, 01 điện thoại di động nhãn hiệu ViVo Y55A, 01 mảnh giấy bạc bị đốt cháy, 01 mảnh giấy trắng; vật chứng thu giữ của T là 01 xe mô tô Honda Wave S, biển kiểm soát 25P1-024.73 kèm theo 01 đăng ký xe, 01 điện thoại nhãn hiệu ViVo Y12S. Ngay sau đó, Cơ quan điều tra tiến hành giữ người trong trường hợp khẩn cấp và khám xét nơi ở của Tẩn San M thu giữ số tiền 150.000 đồng do M bán H2 cho X1 mà có.

Tại bản Kết luận giám định số 18 ngày 20/4/2024 của người giám định tư pháp theo vụ việc kết luận: chất bột màu trắng trong gói nilon màu hồng thu giữ của Tẩn S có khối lượng là 0,14 gam; Tại bản Kết luận giám định số 454 ngày 22/4/2024 của Phòng K Công an tỉnh L kết luận: mẫu chất bột, màu trắng gửi đến giám định là ma túy; loại Heroine.

Đối với số tiền thu giữ của Tẩn San M, Cơ quan điều tra đã gửi giám định, tại bản Kết luận giám định số 461 ngày 24/4/2024 của Phòng K Công an tỉnh L kết luận: 150.000đ tiền Việt Nam gửi giám định là tiền thật.

Cáo trạng số: 63/CT-VKS, ngày 16/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu đã truy tố Tẩn San M về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự và các bị cáo Tẩn Sài X1 và Phùng Lao T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ giữ quyền công tố tại phiên toà, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Tẩn San M phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự và các bị cáo Tẩn Sài X1 và Phùng Lao T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Về hình phạt chính: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Tẩn San M, xử phạt bị cáo Tẩn San M từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Tẩn Sài X1 và Phùng Lao T, xử phạt bị cáo Tẩn Sài X1 01 năm 04 tháng đến 01 năm 07 tháng tù, xử phạt bị cáo Phùng Lao T 01 năm 02 tháng đến 01 năm 05 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 và khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Về biện pháp tư pháp: áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 0,07 gam Heroine còn lại sau giám định; 01 mảnh nilon màu hồng; 02 phong bì niêm phong đã mở; 01 mảnh giấy bạc bị đốt cháy; 01 mảnh giấy trắng. Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu ViVo Y55A màu trắng vàng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S, biển kiểm soát 25P1-024.73, số máy 4379939, số khung 448162, dung tích xi lanh 110cc, kèm theo đăng ký xe số 002214 và 01 chìa khóa xe; 01 điện thoại nhãn hiệu ViVo Y12S màu xanh đen và số tiền 150.000 đồng do Tần San M bán ma túy cho Tần S mà có. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

**Người bào chữa cho các bị cáo tại phiên tòa phát biểu quan điểm:* Nhất trí với tội danh và điều luật mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ đã truy tố đối với các bị cáo và cho rằng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử các bị cáo đã nhận tội, ăn năn hối cải với tội lỗi của mình, hoàn cảnh kinh tế gia đình các bị cáo khó khăn, thuộc hộ nghèo, nhận thức pháp luật còn nhiều hạn chế, đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo và đề nghị miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cũng như án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo nhất trí với lời bào chữa của người bào chữa, cũng như nội dung cáo trạng đã truy tố và không có ý kiến, khiếu nại gì về cáo trạng, các quyết định, kết luận tố tụng có trong hồ sơ vụ án.

Tại lời nói sau cùng các bị cáo nhận thức hành vi mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, các bị cáo ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của bản thân và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất để các bị cáo được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện P, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Quá trình tham gia tố tụng, người bào chữa cho các bị cáo đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi phạm tội của các bị cáo, thể hiện: Vào khoảng 17 giờ, ngày 19/4/2024, tại bản M, xã M, huyện P, tỉnh Lai Châu, Tẩn San M đã thực hiện hành vi bán trái phép 01 gói Heroine có khối lượng 0,14 gam với giá 150.000 đồng cho Tẩn Sài X1. Phùng Lao T biết X1 mua ma túy sử dụng nhưng vẫn đưa cho X1 số tiền 50.000 đồng (*trong tổng số 150.000 đồng Sài X1 đã mua ma túy*), sau đó T điều khiển xe mô tô Honda Wave S, biển kiểm soát 25P1-024.73 chở X1 đi về nhà. Đến 17 giờ 30 phút cùng ngày, tại bản M, xã M, huyện P, Tẩn S và Phùng Lao T bị Công an xã M, huyện P phát hiện, bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép 0,14 gam Heroine. Cơ quan điều tra đã trích 0,07 gam gửi giám định chất ma túy (*không hoàn lại mẫu vật*). Vật chứng thu giữ còn lại gồm: 0,07 gam Heroine còn lại sau giám định; 01 mảnh nilon màu hồng; 02 phong bì niêm phong đã mở; 01 điện thoại di động nhãn hiệu ViVo Y55A màu trắng vàng; 01 mảnh giấy bạc bị đốt cháy; 01 mảnh giấy trắng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S, biển kiểm soát 25P1-024.73, số máy 4379939, số khung 448162, dung tích xi lanh 110cc, kèm theo đăng ký xe số 002214 và 01 chìa khóa xe; 01 điện thoại nhãn hiệu ViVo Y12S màu xanh đen.

Trong vụ án này, Tẩn Sài X1 và Phùng Lao T đồng phạm về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”; X1 là người giữ vai trò chính, trực tiếp mua, cất giấu Heroine để sử dụng; T là người giúp sức cung cấp tiền và phương tiện đi lại cho X1. Các bị cáo Tẩn Sài X1, Phùng Lao T, Tẩn San M đều là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, có tính chất nghiêm trọng, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an trên địa bàn, ý thức được điều đó nhưng để thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy cho bản thân và mua bán ma túy kiếm lời, các bị cáo M, X1 và T đã thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, do vậy cần phải xử lý nghiêm minh các bị cáo trước pháp luật. Trong vụ án này các bị cáo thực hiện tội phạm tuy độc lập, nhưng có sự thống nhất về hành vi và đồng thuận ý chí và liên quan trực tiếp đến nhau. Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở để khẳng định: Hành vi của bị cáo Tẩn San M đủ yếu tố cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự, các bị cáo Phùng Lao T và Tẩn Sài X1 đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự đúng

như bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai và không bỏ lọt tội phạm.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo. Về nhân thân: bị cáo X1 có 01 tiền sự, còn các bị cáo Phùng Lao T và Tần San M có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo T trình độ văn hóa 09/12, còn lại các bị cáo đều không biết chữ, trình độ hiểu biết pháp luật còn hạn chế, thuộc hộ nghèo và cận nghèo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng theo Điều 52 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử thấy trên cơ sở tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, đồng thời cần có một mức hình phạt phù hợp nhằm răn đe, giáo dục, cải tạo các bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định khoản 5 Điều 249, khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự quy định các bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Xét thấy, các bị cáo không có thu nhập ổn định và không có tài sản riêng, hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, mặt khác các bị cáo còn phải chấp hành án phạt tù nên Hội đồng xét xử cần quyết định miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án: áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 0,07 gam Heroine còn lại sau giám định, 01 mảnh nilon màu hồng, 02 phong bì niêm phong đã mở, 01 mảnh giấy bạc bị đốt cháy, 01 mảnh giấy trắng, đây đều là những vật cầm tang trữ, lưu hành và không còn giá trị sử dụng. Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu ViVo Y55A màu trắng vàng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S, biển kiểm soát 25P1-024.73, số máy 4379939, số khung 448162, dung tích xi lanh 110cc, kèm theo đăng ký xe số 002214 và 01 chìa khóa xe; 01 điện thoại nhãn hiệu ViVo Y12S màu xanh đen và số tiền 150.000 đồng do Tần San M bán ma túy cho Tần S mà có.

[6] Đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ: Về quan điểm xử lý vụ án của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ và người bào chữa cho các bị cáo tại phiên tòa là có cơ sở, không oan sai, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Các vấn đề khác: Về nguồn gốc ma túy, Tẩn San M khai mua của một người không rõ lai lịch. Do vậy, Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, làm rõ.

[8] Về án phí: Tại phiên tòa các bị cáo đều có ý kiến xin miễn án phí hình sự sơ thẩm. Vì vậy, áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; Quyết định số: 861/QĐ-TTg, ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Tẩn Sài X1 và Phùng Lao T; áp dụng khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Tẩn San M; áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106, Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự đối với các bị cáo:

1. Tuyên bố bị cáo Tẩn San M phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”; các bị cáo Tẩn Sài X1 và Phùng Lao T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Xử phạt bị cáo **Tẩn San M** 02 (hai) năm tù, được trừ đi 09 ngày tạm giữ còn phải chấp hành **01** năm **11** tháng **21** ngày tù; bị cáo **Phùng Lao T** 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù, được trừ đi 09 ngày tạm giữ còn phải chấp hành **01** năm **01** tháng **21** ngày tù ; bị cáo **Tẩn Sài X1** **01** (một) năm **04** (bốn) tháng tù, thời hạn tù của bị cáo X1 tính từ ngày 20/4/2024, tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án. Miễn hình phạt bổ sung cho cả 03 bị cáo.

2. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 0,07 gam Heroine, 01 mảnh nilon màu hồng, 02 phong bì niêm phong đã mở, 01 mảnh giấy bạc bị đốt cháy, 01 mảnh giấy trắng. Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu ViVo Y55A màu trắng vàng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S, biển kiểm soát 25P1-024.73, số máy 4379939, số khung 448162, dung tích xi lanh 110cc, kèm theo đăng ký xe số 002214 và 01 chìa khóa xe; 01 điện thoại nhãn hiệu ViVo Y12S màu xanh đen và số tiền 150.000 đồng.

(*Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng hồi 14 giờ 00 phút ngày 04/9/2024 giữa Công an huyện P, tỉnh Lai Châu và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu*).

3. Về án phí: Các bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án cấp trên trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Phong Thổ;
- Công an huyện Phong Thổ (CQCSĐT; THAHS);
- Chi cục THADS huyện Phong Thổ;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu;
- Các bị cáo;
- Người bào chữa;
- Trại tạm giam CA tỉnh Lai Châu;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Huệ